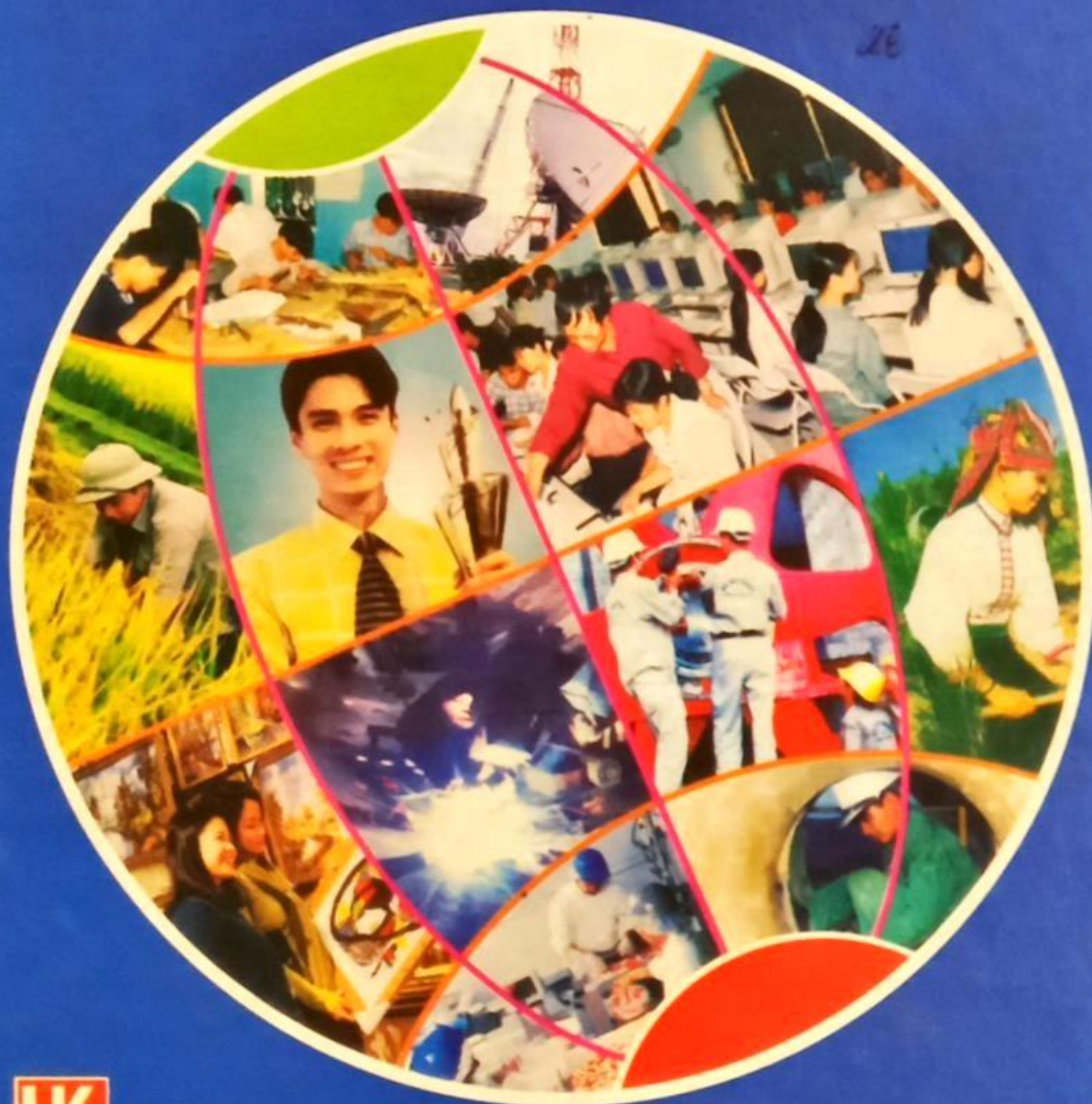




- TỔNG CỤC DẠY NGHỀ
- VIỆN NGHIÊN CỨU, ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
- CÔNG TY VĂN HÓA TRÍ TUỆ VIỆT

NHỮNG NỎ ĐƯỜNG LẬP NGHIỆP



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

- TỔNG CỤC DẠY NGHỀ
- VIỆN NGHIÊN CỨU, ĐÀO TẠO
VÀ TƯ VẤN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
- CÔNG TY VĂN HÓA TRI TUỆ VIỆT

ĐĂNG DANH ẢNH (CHỦ BIÊN)

ĐĂNG DANH ẢNH - BUI VĂN NGUYỄN
ĐOÀN MẠNH PHƯƠNG

Những nẻo đường lập nghiệp



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

HÀ NỘI - 2003



... Trong các nguồn lực để phát triển đất nước nhanh, hiệu quả, bền vững, đúng hướng thì nguồn lực con người là yếu tố cơ bản. Muốn xây dựng nguồn lực con người phải đẩy mạnh đồng bộ giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ và xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc...

Trích bài phát biểu của Tổng Bí thư BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nông Đức Mạnh tại Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (Khóa IX)

LỜI GIỚI THIỆU

Đào tạo nghề và hướng nghiệp là nhiệm vụ quan trọng của ngành giáo dục và đào tạo, của toàn xã hội và là một trong những mối quan tâm lớn của Đảng và Nhà nước ta. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã chỉ rõ: *“Coi trọng công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh trung học, chuẩn bị cho thanh thiếu niên đi vào lao động nghề nghiệp phù hợp với sự dịch chuyển cơ cấu kinh tế trong cả nước và từng địa phương”* (Văn kiện Đại hội IX, tr.109). Song cho đến nay những cuốn sách cẩm nang tổng hợp giúp học sinh phổ thông tìm hiểu về nghề nghiệp và hệ thống đào tạo nghề còn quá ít.

Nhằm quán triệt tinh thần của Văn kiện Đại hội IX của Đảng và góp phần tuyên truyền, hướng nghiệp cho thế hệ trẻ Việt Nam nói chung, cho học sinh phổ thông lớp cuối THCS và học sinh THPT nói riêng, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cuốn sách:

“NHỮNG NẸO ĐƯỜNG LẬP NGHIỆP”.

Do Viện Nghiên cứu, Đào tạo và Tư vấn Khoa học - Công nghệ (Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam) và Tổng cục Dạy nghề (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) cùng phối hợp với Nhà Xuất bản Văn hóa Thông tin và Công ty Văn hóa Trí tuệ Việt biên

soạn, xuất bản. Nhiều trường dạy nghề, một số bộ ngành, nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh, một số nhà khoa học và một số cơ quan nghiên cứu đã giúp đỡ tích cực trong việc xây dựng nội dung cuốn cẩm nang hướng nghiệp này.

Cuốn sách không chỉ giới thiệu với thế hệ trẻ một số ngành nghề cụ thể thuộc các lĩnh vực: *nông - lâm - ngư nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, thủ công truyền thống* đang được đào tạo tại các cơ sở dạy nghề ở nước ta mà còn giới thiệu cả *một số nghề mới* xuất hiện trong những năm gần đây như: các nghề trong lĩnh vực kinh doanh, lĩnh vực công nghệ thông tin. Cuốn sách cũng giới thiệu nhiều gương thành đạt về lập thân, lập nghiệp nhằm gợi ý các bạn trẻ suy nghĩ, học hỏi kinh nghiệm, từ đó tự quyết định hướng đi của mình trong tương lai. Cuốn sách còn đề cập tới địa chỉ, cơ cấu nghề đào tạo của các trường dạy nghề, các trường THCN và các trường CĐ, ĐH có chức năng và nhiệm vụ dạy nghề...

Nội dung cuốn sách có thể còn có những thiếu sót, nhưng chúng tôi thấy đây là cuốn sách có nội dung bổ ích, thiết thực. Cuốn cẩm nang hướng nghiệp này là quan trọng không những đối với học sinh phổ thông, học sinh học nghề mà còn đối với các bậc phụ huynh học sinh, sinh viên đại học sư phạm, giáo viên phổ thông, đặc biệt là các giáo viên dạy kỹ thuật và hướng nghiệp, cũng như các giáo viên dạy nghề - những người có trách nhiệm lớn lao là chuẩn bị cho thế hệ trẻ tham gia vào các lĩnh vực lao động nghề nghiệp.

TS. NGUYỄN VĂN VỌNG
THỨ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NHỮNG NỎ ĐƯỜNG LẬP NGHIỆP

❑ ĐẶNG DANH ÁNH (Chủ biên)



- Sinh ngày 27/12/1941 tại Bắc Ninh.
- 1977 tốt nghiệp Tiến sĩ Viện Hàn lâm Sư phạm Liên Xô (cũ). Được phong Phó Giáo sư năm 1991 (đợt 1)
- 1978 - 1990 phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Khoa học Dạy nghề và Viện Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, Phó Tổng biên tập Tạp chí Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, Tổng biên tập Tạp chí Thông tin Giáo dục nghề nghiệp.
- Từ 1991 đến nay: Giám đốc Trung tâm Hội thảo, Trưởng ban Đào tạo và Phổ biến kiến thức, Viện trưởng Viện nghiên cứu, Đào tạo và Tư vấn Khoa học Công nghệ, Ủy viên Hội đồng Trung ương Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam các khóa II, III và IV.
- Đã viết nhiều tư liệu, sách và các báo cáo khoa học về đào tạo nghề và hướng nghiệp.

❑ BÙI VĂN NGỢI



- Sinh ngày: 17/8/1945 tại Hà Nội
- Kỹ sư cơ khí ô tô
- Nhiều năm làm công tác xuất bản - báo chí và công tác quản lý.
- Hội viên Hội Nhà báo Việt Nam
- Hiện là Phó Tổng biên tập Tạp chí Thanh niên Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
- Sách đã in:
Cẩm nang doanh nghiệp Việt Nam (1997)

❑ ĐOÀN MẠNH PHƯƠNG



- Sinh ngày 23/5/1964 tại Hà Nội
- Cử nhân Khoa học báo chí
- Hội viên Hội Nhà văn Hà Nội
- Nhiều năm làm công tác xuất bản - báo chí tại T.Ư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Nhà văn Việt Nam.
- Hiện là Giám đốc Công ty Văn hóa Trí tuệ Việt
- Chủ biên bộ sách Nhân lực trẻ - Đào tạo và triển vọng 2 tập (1998 - 1999).
- Đã có nhiều bài viết về hướng nghiệp và dạy nghề đăng trên báo Nhân dân, báo chí ngành giáo dục đào tạo.

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

NGHỀ NGHIỆP - TƯƠNG LAI CỦA BẠN

1. Sự phân công lao động và nảy sinh các ngành nghề trong các nền kinh tế:

Các bạn trẻ thân mến! Hàng ngày chúng ta thường nghe thấy từ “lao động”, “phân công lao động”, “nghề nghiệp”; nhưng chưa chắc mọi người đã hiểu hết ý nghĩa và tầm quan trọng của những từ này. Ph. Anghen đã chỉ ra rằng: “Lao động là nguồn gốc của sự giàu có. Nó là điều kiện cơ bản đầu tiên của sự tồn tại loài người... Lao động sáng tạo ra bản thân con người”. Như vậy, con người đã trưởng thành lên nhờ có lao động và chỉ bằng lao động của từng người làm ra nhiều sản phẩm đóng góp cho xã hội, từ đó bản thân mới no ấm, xã hội mới giàu có, văn minh.

Các cụ ta xưa có câu: “Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ”, nghĩa là, phải lao động mới có ăn. Câu nói đó phù hợp với nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội: “Làm theo năng lực, hưởng theo lao động”. Nói về tầm quan trọng của lao động và nghĩa vụ của từng người đối với lao động, đồng chí Phạm Văn Đồng đã dạy rằng: “Lao động là vinh quang, lao động là cần thiết, cần thiết cho bản thân mình để sống, lao

động có lợi cho nước cho dân, lao động là một nghĩa vụ". Từ đó ta thấy rằng, tất cả mọi người không trừ một ai, khi đến tuổi trưởng thành *đều phải lao động* trước hết để nuôi sống bản thân mình, gia đình mình không trông chờ vào lao động của người khác. Phải coi lao động không chỉ là niềm vui mà còn là nghĩa vụ.

Song, thông thường trong xã hội không một ai bằng sức lao động của mình có thể làm ra được một sản phẩm từ khâu đầu đến khâu cuối. Bộ quần áo bạn đang mặc, hạt cơm bạn đang ăn, quyển sách bạn đang đọc v.v... Một người làm ra được không?

Để có một quyển sách không phải chỉ có tác giả mà cần phải có người trồng rừng, người làm ra giấy; người đánh máy, giám đốc nhà xuất bản, tổng biên tập, hội đồng biên tập, biên tập viên, họa sĩ, người nhận xét phản biện cuốn sách, người hiệu đính sửa chữa bản thảo; giám đốc nhà máy in; công nhân in và hiệu đính sửa chữa bản in v.v... Như vậy, làm ra một quyển sách phải có sự đóng góp sức lao động của nhiều người, với nhiều hình thức khác nhau.

Trong quá trình lao động, con người không làm một cái gì trực tiếp cho mình cả mà làm những cái đó cho người khác - cho xã hội. Còn những cái mà họ cần thì họ lại nhận được từ người khác, từ xã hội, nghĩa là có sự trao đổi bằng lao động, bằng sản phẩm của bản thân lao động. Để dễ dàng cho sự trao đổi đó, người ta qui định giá trị sản phẩm (giá trị của lao động) được tính *bằng tiền*. Do đó, sức lao động của con người đã trở thành hàng hóa.

Toàn bộ lao động để có một sản phẩm hoàn chỉnh, người ta phân nó ra thành các công đoạn, các công việc cụ thể và mỗi người làm một việc được phân công. *Đó là sự phân công lao động xã hội* và nó phụ thuộc chủ yếu vào *sự phát triển các công cụ lao động*: "lao động được

tổ chức và phân công khác nhau, tùy thuộc vào việc sử dụng những công cụ lao động gì. Cối xay tay đòi hỏi sự phân công lao động khác với cối xay chạy bằng hơi nước” (C.Mác, Ph.Anghen tuyển tập, tập 4, tr 152). Sự phân công lao động ấy là tiền đề, là điều kiện để nảy sinh các nghề trong xã hội.

Còn nghề là gì? ⁽¹⁾

Theo nghĩa rộng, nhà bác học Nga E.A.Climôp định nghĩa như sau: *Nghề là nhóm các chuyên môn gần nhau. Còn chuyên môn là một dạng hoạt động mà trong đó con người dùng trí lực và thể lực của mình tạo ra những phương tiện cần thiết cho xã hội tồn tại và phát triển.*

Theo nghĩa thông thường (nghĩa hẹp) *nghề là làm một công việc nào đó theo sự phân công lao động xã hội.* Chỉ có thể biến một công việc thành một nghề thực sự nuôi sống bản thân mình và làm ra sản phẩm có ích cho xã hội khi người đó *biết cách làm việc* một cách sáng tạo và say sưa yêu nghề. Nếu một người chẳng biết làm gì cả thì sao gọi là có nghề được. Nói cách khác, họ phải có “Cái meo nghề nghiệp riêng” để đạt được “nhất nghệ tinh, nhất thân vinh” (giỏi một nghề thì bản thân sẽ sung sướng).

Quá trình phát triển của các nền kinh tế cũng là quá trình phát triển *các công cụ và phương tiện lao động* trên cơ sở đó phát triển

⁽¹⁾ Có nhiều định nghĩa:

- Nghề là một khâu độc lập của phân công lao động xã hội
- Nghề là năng lực làm ra những đồ dùng cần thiết.
- Nghề là một công việc nhờ đó người ta có thu nhập
- Nghề là một tập hợp các hoạt động nhằm hoàn thành nhiệm vụ theo sự phân công lao động xã hội

sự phân công lao động và do đó có sự phát triển của các nghề nghiệp. *Nghề chính là kết quả của sự phân công lao động.* Chúng ta hãy cùng xem xét vấn đề này.

Lịch sử nhân loại đã trải qua ba nền kinh tế (ba nền văn minh) kế tiếp nhau: *Nền kinh tế nông nghiệp, nền kinh tế công nghiệp và nền kinh tế hậu công nghiệp* (hay còn gọi là nền kinh tế mới - nền kinh tế tri thức). Những nền kinh tế đó không tách biệt nhau, trên thực tế chúng xen kẽ lồng vào nhau. Ngay khi quá trình này tiếp diễn thì một quá trình khác quan trọng hơn cũng đã bắt đầu. Cho đến nay loài người đã trải qua hai nền kinh tế với những thay đổi lớn và hiện nay đang bước vào nền kinh tế thứ ba.

Trước khi nền kinh tế nông nghiệp xuất hiện, con người trên hành tinh chúng ta hầu hết sống thành nhóm nhỏ, thường di chuyển và sinh sống bằng đánh bắt, săn bắn, hái lượm hay chăn nuôi. *Sự phân công lao động xã hội chưa hình thành. Vì thế lúc này chưa thể nói gì về nghề nghiệp.* Chỉ khi *nền kinh tế nông nghiệp hình thành* (cách đây một vạn năm) ở những nơi mà mọi người đều làm ruộng thì con người rời bỏ dần lối sống du canh du cư; sự định cư trở thành phổ biến. Cuộc sống được tổ chức thành một xã hội, trong phạm vi một làng, một xã. Một số công cụ lao động thô sơ đã được phát minh như: các cối xay gió, các bánh xe nước, sử dụng năng lượng của nước thủy triều, của sông, của suối. Người ta cũng trang bị công cụ cày, bừa và các phương tiện vận tải cho trâu, bò, ngựa kéo. *Sự phân công lao động lần thứ nhất đã hình thành.* Từ đó xuất hiện các nghề đơn giản, lúc đầu là các nghề chăn nuôi (trâu, bò, ngựa, gà, vịt, ngan, ngỗng...) và các nghề trồng trọt (lúa, ngô, khoai, sắn...); sau đó là các nghề thủ công (nghề làm đồ gốm sứ, nghề chạm khắc gỗ, khắc đá, nghề kim hoàn, thêu, ren, mây,

tre, đan...). Sản phẩm do con người làm ra bằng các nghề đó chẳng những ít ỏi, lại được đưa đến người tiêu dùng qua các cửa hiệu nhỏ, hoặc là mang vác trên lưng hay trong các xe đẩy của những người hàng xén. Trong nền kinh tế nông nghiệp, *thông tin* cần cho sản xuất, kinh tế tương đối đơn giản, và tất cả các đường đưa tin đều dành cho những người giàu và những người có quyền lực. Những nghề trong lĩnh vực thông tin - dịch vụ chưa phát triển.

Nền kinh tế công nghiệp xuất hiện cách chúng ta trên 300 năm. Trên cơ sở năng lượng được lấy từ than, hơi, dầu và trên cơ sở phát minh ra máy hơi nước, máy nổ, máy phát điện loại nhỏ... đã đẩy công nghệ lên một trình độ mới: nó tạo ra những *máy điện cơ khổng lồ*, nó sáng tạo ra những cơ quan cảm giác cho công nghệ - những máy móc có thể nghe, nhìn và sờ mó chính xác và xa hơn con người nữa. Đặc biệt nó tạo ra *các máy công cụ* mà C. Mác gọi là hệ thống xương cốt hay cơ bắp của công nghiệp. Các máy này liên kết lại với nhau hình thành một hệ thống dây chuyền sản xuất hàng loạt trong các nhà máy. Trên cơ sở này, *sự phân công lao động lớn lần thứ hai* được hình thành, hàng loạt *những ngành nghề mới* ra đời thay thế cho những nghề đơn giản đã có trong xã hội nông nghiệp: lúc đầu là *những nghề trong các ngành công nghiệp than, dệt và đường sắt*; sau đó là *các nghề trong công nghiệp thép, công nghiệp xây dựng, công nghiệp ô tô - tàu thủy - máy bay, công nghiệp hóa chất, công nghiệp nhôm, công nghiệp dural, công nghiệp thiết bị*... Các ngành nghề và chuyên môn tăng lên không ngừng: lên tới 65.000 nghề và chuyên môn. *Đội ngũ công nhân áo xanh ngày càng đông đảo*. Các đô thị đồ sộ xuất hiện, hình thành các trung tâm công nghiệp lớn. Các trung tâm này sản xuất ra hàng triệu, hàng triệu sản phẩm như nhau. Với sự phát triển của

đường sắt, đường bộ cao tốc, các sông đào, hàng hóa chẳng những được sản xuất nhiều mà còn được đưa nhanh chóng đến những nơi xa xôi nhất của đất nước.

Nền kinh tế công nghiệp đã phá vỡ thế độc quyền về giao tiếp tin tức của những người giàu và người có chức có quyền trước kia. Khối lượng *thông tin* nhiều lên vô kể và trên mọi lĩnh vực: Từ báo viết, báo nói đến báo ảnh, báo hình... chuyển đến hàng triệu bộ óc, hàng triệu gia đình cùng một lúc, rẻ tiền và đáng tin cậy. Vì thế xuất hiện *các nghề mới trong lĩnh vực thông tin và dịch vụ*.

Chỉ trong ba thế kỷ, nền kinh tế công nghiệp đã làm được nhiều việc mà trước kia loài người không thể làm được. Mặt khác, nó cũng đang đi vào con đường khủng hoảng bởi lẽ các máy công cụ mà nó sản xuất ra đã “ăn sống, nuốt tươi” các tài nguyên thiên nhiên, làm cho nguồn năng lượng cạn kiệt dần đưa tới mất cân bằng sinh thái và gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Để khắc phục tình trạng này, vào những năm 50 của thế kỷ 20 người ta đã phát minh ra *điện tử, bán dẫn và máy tính* mà đặc điểm quan trọng của nó là *đòi hỏi ít năng lượng*. Điện tử và máy tính đã, đang và ngày càng đem lại những biến đổi vô cùng quan trọng về diện mạo của nền kinh tế, của các ngành sản xuất hiện đại. Nó báo hiệu nền **KINH TẾ HẬU CÔNG NGHIỆP (KINH TẾ TRI THỨC)** đã bắt đầu. Đặc trưng chủ yếu của nền kinh tế này là sự xuất hiện *các ngành công nghệ cao*: Công nghệ tự động hóa và người máy, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học, công nghệ gien, công nghệ không gian, công nghệ nghiên cứu và khai thác đại dương... Người ta đang phối hợp các công nghệ cao với nhau - lấy điện tử và máy tính làm cơ sở đã, đang và sẽ tung ra một

con lữ sáng chế chưa từng thấy trong lịch sử loài người trước đây. Giờ đây với việc cải tiến không ngừng của bộ nhớ điện tử, chúng ta có thể “yêu cầu máy tính” “nghĩ cái không thể nghĩ tới” và cái trước kia chưa nghĩ tới. Sự phối hợp các công nghệ cao đã *thủ tiêu cách phân công lao động theo nguyên công trước kia, nảy sinh sự phân công lao động mới lần thứ ba. Nó kéo theo hàng trăm nghề cũ diện hẹp mất đi - lao động chân tay nặng nhọc đã đi vào quá khứ; hàng trăm nghề mới về chất và thường là những nghề diện rộng xuất hiện.* Đó là: Thợ hàn bằng hiđrô, agôn, thợ cắt plaxma, thợ làm mòn bằng điện, thợ dò khuyết tật, thợ nhiệt luyện với thiết bị tần số cao, thợ lập chương trình máy tính, thợ điều chỉnh các máy tính phân tích, thợ vận hành các thiết bị công nghệ lade, thợ điều chỉnh các công cụ tự động, các máy tự động và các máy có sự điều khiển theo chương trình số, thợ cơ khí máy xây dựng, nhân viên hóa chất kiêm thợ bảo quản diện rộng, thợ lái máy kéo kiêm thợ máy diện rộng, thợ cơ khí trong các trại chăn nuôi... Việc sử dụng ngày càng rộng rãi những máy móc dựa trên sự ứng dụng điện tử học, tự động điện tử học với sự điều chỉnh *theo chương trình số đang làm tăng nhu cầu thợ điều chỉnh, thợ lập chương trình công nghệ có tay nghề cao* mà nội dung lao động của họ khác xa các thợ đứng máy trước kia. Khi đó, người thợ không còn là khâu hợp thành của mạch công nghệ mà trở thành “*người theo dõi, người kiểm tra*” bên cạnh mạch đó, đồng thời thực hiện những *chức năng trí tuệ vốn có là đặt kế hoạch, tổ chức, điều khiển và kiểm tra quá trình sản xuất.* Lao động trí óc của người thợ điều chỉnh các dây chuyền tự động chiếm trên 50% thời gian làm việc của họ, còn ở thợ bảo quản máy điều khiển tự động lên tới 90%. Rõ ràng là sự khác biệt căn bản giữa lao động chân tay và lao động trí óc dần dần được khắc phục.